

TRUYỆN VÀ GIAI THOẠI ĐỊA DANH CẦN THƠ

Trần Văn Nam

“Những địa danh quen thuộc của Cần Thơ như Cần Thơ, Cái Răng, Xà No... đã từng được giải thích theo hướng này hoặc hướng khác. Chẳng hạn, “Cần Thơ” có nguồn gốc ban đầu là “Cầm Thi” hoặc “Cần Thơm” hay “Kìn Tho”. Bài viết này không đặt mục tiêu tìm hiểu cách giải thích ấy đúng hay sai mà chủ yếu quan tâm đến nội dung của các câu chuyện kể. Cách giải thích nguồn gốc địa danh trong những truyện kể nói chung dĩ nhiên mang đậm tính chủ quan, cảm tính của người kể chuyện. Ý thức tôn vinh lịch sử và cảm hứng thế sự là ở đây. Như vậy, chúng tôi không làm công việc “giải mã” địa danh (nghĩa là không theo hướng “từ nguyên học”) mà là “giải mã” những yếu tố giải thích địa danh, tức câu chuyện kể.”



Chợ đêm Ninh Kiều - Ảnh: T.B

Truyện kể địa danh hiểu một cách đơn giản và nói ngắn gọn là truyện có yếu tố giải thích tên riêng của vùng đất, làng, ngọn núi, dòng sông, cánh đồng... Bên cạnh truyện kể, ở một cấp độ khác với truyện, có thể tạm gọi là giai thoại địa danh: là những giai thoại nhằm giải thích những tên riêng chỉ địa điểm. Truyện hoặc giai thoại địa danh thường có yếu tố giải thích địa danh ở cuối tác phẩm dưới hình thức đặt tên cho địa điểm hoặc sự vật. Theo quan niệm này, chúng tôi tìm hiểu một số truyện (giai thoại) địa danh của Cần Thơ.

Những địa danh quen thuộc của Cần Thơ như Cần Thơ, Cái Răng, Xà No... đã từng được giải thích theo hướng này hoặc hướng khác. Chẳng hạn, “Cần Thơ” có nguồn gốc ban đầu là “Cầm Thi” hoặc “Cần Thơm” hay “Kìn Tho”. Bài viết này không đặt mục tiêu

tìm hiểu cách giải thích ấy đúng hay sai mà chủ yếu quan tâm đến nội dung của các câu chuyện kể. Cách giải thích nguồn gốc địa danh trong những truyện kể nói chung dĩ nhiên mang đậm tính chủ quan, cảm tính của người kể chuyện. Ý thức tôn vinh lịch sử và cảm hứng thế sự là ở đây. Như vậy, chúng tôi không làm công việc “giải mã” địa danh (nghĩa là không theo hướng “từ nguyên học”) mà là “giải mã” những yếu tố giải thích địa danh, tức câu chuyện kể.

1. Ý thức lịch sử trong truyện và giai thoại địa danh Cần Thơ.

Tâm lý chung của nhân loại từ xưa đến nay là tâm lý muốn giải thích nguồn gốc tên gọi của các sự vật tự nhiên chung quanh và tên riêng chỉ địa điểm nơi mình sinh sống. Tâm lý này càng thể hiện rõ hơn đối với người Việt, những cư dân nông nghiệp sống gắn bó

với tự nhiên. Do vậy, truyện địa danh phổ biến trên mọi miền đất nước: Sự tích Hồ Gươm (Bắc Bộ), sự tích núi Ngũ Hành (Trung Bộ), sự tích cù lao Ông Hổ (Nam Bộ)... Tác giả dân gian Cần Thơ cũng không ngoại lệ. Bước đầu chúng tôi đã tập hợp được một số truyện kể và “lời giải thích” (chưa thể gọi là truyện) của người bình dân về nguồn gốc địa danh. Đó là những câu trả lời cho câu hỏi vì sao gọi là bến Ninh Kiều, rạch (chợ) Tham Tướng, Đâu Sấu, Cái Da, Mương Củi... Những truyện kể và “lời giải thích” này rõ ràng đã thể hiện sự quan tâm, tấm lòng của người bình dân đối với quê hương như tình cảm của họ đã từng gói gắm trong ca dao.

Tình yêu quê hương bao giờ cũng gắn với ý thức lịch sử, đặc biệt là ý thức tôn vinh lịch sử. Không phải bất cứ sự kiện lịch sử nào cũng được móc nối vào truyện địa danh mà thường là những sự kiện có ảnh hưởng nhất định đối với nhân dân một địa phương hoặc cả nước. Người ta gọi con rạch là rạch Tham Tướng để nhắc nhớ đến vị Tham tướng họ Mạc trung nghĩa.

Như trên đã đề cập, chung quanh tên gọi “Cần Thơ” hiện tồn tại một cách giải thích của các nhà ngữ học (gắn với từ nguyên “Kìn Tho”) và một cách giải thích của dân gian cho rằng đây là nơi có nhiều rau cần rau thơm, gắn với câu ca:

“Rau cần rau thơm xanh muốt,
Mua mau kéo hết, chậm bước không còn”
“Rau cần lại với rau thơm,
Phải chăng đất ấy rau thơm có nhiều”

Chúng tôi muốn bàn đến một giai thoại quen thuộc khác về địa danh độc đáo này. Tương truyền trong thời kỳ lẩn tránh Tây Sơn, chúa Nguyễn Ánh đã từng đi thuyền trên các nhánh của dòng sông Hậu qua địa phận Cần Thơ... Một đêm yên ả ông được nghe tiếng ngâm thơ, tiếng đàn hát từ xa vọng lại rồi nảy ra ý nghĩ ban cho con sông một cái tên, đó là “Cấm Thi giang”. Dẫn dân chúng dọc trại “Cấm Thi” thành “Cần Thơ” (1). Giai thoại này nêu lên sự kiện “tấu

quốc” của Nguyễn Ánh trong lòng một biển cố lịch sử trọng đại, đó là cuộc đối đầu giữa phong trào Tây Sơn với chúa Nguyễn. Điều quan trọng hơn, dường như tác giả dân gian đã dành cho người anh hùng trong thời kỳ thất thế một tình cảm đặc biệt. Bởi vì họ đã lưu giữ trong lòng một niềm tin, rằng tên gọi của vùng đất quê hương gắn với những thăng trầm của một nhân vật được nhân dân tin là có “chờ mạng để vương”.

Giai thoại về địa danh Bình Thủy cũng tràn đầy cảm hứng lịch sử. Tương truyền, năm Nhâm Tý 1852 Tuần phủ Huỳnh Mẫn Đạt trong một lần đi tuần thú bằng thuyền trên sông Hậu gặp sóng to gió lớn bất ngờ nổi lên. Ngay lúc đó viên quan hầu cận nhìn thấy một vàm rạch rồi khẽ bẩm với quan Tuần phủ, cho quân chèo thuyền vào đó, qua được cơn thịnh nộ của thủy thần. Quan Tuần phủ cho neo thuyền lại, gọi dân làng đến gần hỏi mới biết rằng, con rạch này từ trước tới giờ chưa từng có sóng to gió lớn, người dân trong vùng sống an cư lạc nghiệp, hoa màu tươi tốt quanh năm. Quan Tuần phủ tuyên bố: “Nay ta nhờ theo dòng nước đến đây mà được bình an vô sự. Vậy ta đặt tên cho chỗ này là Bình Thủy”. Tên làng Bình Thủy có từ đó và còn lưu giữ đến ngày nay. (Tóm tắt giai thoại dựa theo bản kể của Huỳnh Minh) (2).

Cùng với khát vọng về một cuộc sống an bình, thịnh vượng giai thoại trên còn tái tạo một nhân vật có thật - Huỳnh Mẫn Đạt. Tuy không được nhắc đến nhiều như Bùi Hữu Nghĩa, Phan Văn Trị... song, ông vẫn là người được ca ngợi. Chính điều này thể hiện ý thức tôn vinh lịch sử của nhân dân.

Trong ý thức lịch sử ấy, công cuộc khai hoang xứ Cần Thơ đã in lại dấu ấn trong một số truyện. Truyện Sự tích miếu Ông khá tiêu biểu vì có một nét riêng so với nhóm truyện về cạp ở Nam Bộ. Truyện về cạp ở vùng đất mới này thường có nội dung kể về mối liên hệ giữa người và cạp qua những hành động cụ thể: Cạp là đứa con nuôi hiếu thảo trong nhà (Nghĩa hổ, Sự tích cù lao Ông Hổ), cạp nhờ người giúp đỡ khi ốm đau, sinh nở (Bà mụ

cọp), cọp được cử làm hương cả trong làng (Ông cả cọp), cọp đấu võ và giết người (Sự tích rạch Mồ Thị Cư), người giết cọp (Giết cọp ở Giồng Găng, Giết hổ cứu bạn). Riêng trong truyện Sự tích miếu Ông (3) con người đã đấu không lại cọp (cọp rằn bắt người làng chòi ăn thịt) nhưng sau đó tai họa qua đi vì hai cọp đấu nhau cho đến chết (cọp rằn và cọp trắng vật nhau từ đêm trước đến ngày hôm sau cho đến kiệt sức. Người “vô tình” chứng kiến cảnh hổ đấu bị kẹt trên chòi cao). Dân làng lập miếu thờ vì tin rằng đây là hai tướng nhà trời bị đày xuống thế gian. Miếu Ông hiện nay vẫn còn và có thêm chợ Miếu Ông. Việc thờ hai “ông hổ” có thể là bóng dáng xa xôi của tín ngưỡng sùng bái loài vật thời cổ. Nhưng người ta không đơn thuần thờ hai con hổ mà là thờ hai “ông hổ”, dường như đó là thờ cái khí phách kiên cường, thờ tinh thần chiến đấu dũng mãnh (thờ vì ngưỡng mộ). Dĩ nhiên nội dung truyện kể còn phản ánh hiện thực gian khó của thời kỳ đầu khai hoang. Với truyện này, cảm hứng lịch sử đã chuyển dẫn sang cảm hứng thế sự.

2. Cảm hứng thế sự trong truyện và giai thoại địa danh Cần Thơ

Trong những truyện địa danh sưu tầm được ở Cần Thơ, truyện Cá sấu xem hát bội là một truyện hay. Trong chừng mực nào đó

cũng có thể đặt tên cho truyện này là Sự tích địa danh Đầu sấu, Cái Da, Cái Răng... Cuộc đấu tranh chinh phục tự nhiên lồng vào đời sống sinh hoạt của người Cần Thơ thời mở cõi, đồng thời nó cũng phản ánh bi kịch trong tình yêu và hôn nhân. Đây là thứ bi kịch rất riêng khác hẳn với bi kịch hôn nhân trong Sự tích Đá vọng phu... mà chúng ta từng biết. Truyện kể rằng, ngày xưa ở vàm sông Cần Thơ có một con sấu to bằng chiếc xuồng ba lá dài năm sáu thước, hung dữ mà lại thích xem hát bội... Năm nọ, con sấu đã tấn công đoàn xuồng ghe đám cưới làm cô dâu mất tích. Chú rể trả hận bằng cách tổ chức hát bội dụ sấu vào sâu trong rạch, nhờ trai làng đập đập ngoài vàm nhốt nó lại rồi giết chết. Con sấu hung dữ bị xả thịt, “chỗ cái đầu trôi đến là rạch Đầu Sấu, chỗ bộ da trôi đến là rạch Cái Da, chỗ bộ răng trôi đến nay là chợ Cái Răng”. Sau đó chàng trai ra đi biệt xứ (4). Chúng ta đã từng nghe kể khá nhiều truyện về sấu ở Nam Bộ nói chung ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng như Bị sấu đớp mà thoát được, Sấu năm chèo... Nhóm truyện này cùng với truyện về những con cọp kỳ lạ, về cặp cá võ cờ khổng lồ, những con rắn hung dữ... giúp người đọc ngày hôm nay hình dung ra một vùng đất giàu có sản vật nhưng hoang sơ “dưới sông sấu lội trên rừng cọp um”. Thế mới thấy được một phần công lao của tiền nhân vào buổi đầu khai phá. Nói đất phương Nam là đất “làm chơi ăn thiệt” thì chỉ nhìn ở góc độ thiên nhiên nơi đây ưu đãi con người. Góc độ thứ hai quan trọng hơn là thiên nhiên cũng tạo ra vô vàn thử thách đối với lưu dân. Câu chuyện Sự tích địa danh Đầu Sấu, Cái Da, Cái Răng vừa nêu trên phản ánh khía cạnh thứ hai. Con người buộc phải đối mặt với thú dữ là một thực tế. Hơn thế con người phải ứng xử với chúng theo nhiều cách trong nhiều hoàn cảnh và thái



Cầu Cái Răng - Ảnh: T.B

độ khác nhau. Nếu như trong Sấu năm chèo sấu từng là con vật nuôi, trong Bị sấu đớp mà thoát được sấu là sát thủ nguy hiểm thì trong truyện trên nó vừa là hung thủ giết người, là kẻ gieo tai họa cho cộng đồng, đặc biệt là nó đã phá tan mầm hạnh phúc vừa chớm nở. Sấu “mê hát bội” nhưng sấu lại giết người. Đường như hình tượng sấu ở đây là sự khái quát hoá của một sức mạnh không còn đơn thuần là của tự nhiên. Liệu có nên đặt câu hỏi “vì sao chàng trai ra đi biệt xứ” ở cuối tác phẩm hay không? Một kết cục đầy tâm sự, nhấn mạnh cảm hứng thế sự của tác giả dân gian. Do vậy đây không đơn thuần là câu chuyện về con sấu kỳ lạ mà còn là chuyện về bi kịch hôn nhân của chàng trai thời mở đất. Mở rộng ra, những Đầu Sấu, Cái Da, Cái Răng của Cần Thơ giàu đẹp hôm nay đã từng chắt chứa bao nỗi niềm của những chàng trai thuở ấy.

Về mặt thể loại, truyện địa danh có thể là thần thoại, truyền thuyết hoặc cổ tích. Ở Cần Thơ chúng tôi chưa tìm thấy thần thoại giải thích địa danh. Điều này phù hợp với lý luận về tiến trình hình thành và phát triển văn học dân gian, khi mà điều kiện nảy sinh thần thoại – loại hình nghệ thuật “một ra đi không trở lại” – đã qua đi từ lâu. Hai giai thoại gắn với hai nhân vật lịch sử Nguyễn Ánh và Huỳnh Mãn Đạt đều có tính xác thực cao vì nó tái tạo hai nhân vật có thực, sự kiện trong giai thoại gắn chặt với sự thực lịch sử và không có yếu tố kỳ ảo. Hai truyện còn lại mang phong vị của truyện cổ tích sinh hoạt. Truyện có yếu tố khác thường (sấu mê hát bội, con người với phương tiện thô sơ đập được đập ngăn sông) và yếu tố thần kỳ rất mờ nhạt. Chi tiết “hai ông hổ báo mộng cho dân làng biết mình là tướng nhà trời bị đày” không có vai trò quan trọng đối với cốt truyện mà chỉ nhằm nhấn mạnh một khía cạnh tư tưởng: cái ác cuối cùng đã bị đẩy lùi, thái độ phục thiện là đáng trân trọng. Như vậy, hơi thở cuộc sống hiện thực khá đậm đặc có thể xem là một đặc điểm của các truyện và giai thoại vừa khảo sát.

Hiện tại số lượng truyện và giai thoại địa danh sưu tầm tại Cần Thơ chưa nhiều để có

thể rút ra những kết luận về đặc điểm nội dung và thi pháp của nhóm truyện này. Bước đầu chúng ta có thể cảm nhận được ý thức lịch sử và cảm hứng thế sự trong các tác phẩm hiện có.

3. Có thể hình dung ra một bước phát triển từ “lời giải thích” đến truyện dân gian về nguồn gốc địa danh.

Có những địa danh chỉ tìm được một cách giải thích. Chẳng hạn, tên gọi Mương Củi (thuộc xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền) được giải thích như sau: con mương tự nhiên do ngày xưa voi đi quật chết cây thành ra có nhiều củi. Có những địa danh có hai cách giải thích thậm chí là ba như Cần Thơ. Địa danh Xà No có hai cách giải thích như sau: Cách thứ nhất cho rằng Xà No là con rắn no. Tương truyền, người xưa đã nhìn thấy con mãng xà vì nuốt con nai nên mắc nghẹn nghĩa là quá “no”. Dưới cái nhìn của các nhà ngôn ngữ học thì cách giải thích này không ổn, vì yếu tố “xà” (từ Hán Việt) kết hợp với yếu tố “no” (thuần Việt). Tuy nhiên vì nó đã từng tồn tại nên chúng tôi ghi nhận, và việc đúng sai sẽ bàn sau. Chúng ta không loại trừ trường hợp còn những điều người xưa “chưa kể” nên người đời sau “chưa hiểu”. Cách giải thích thứ hai cho rằng Xà No, phiên âm từ tiếng Khmer, nghĩa là “điên điên”, ý nói vùng Xà No ngày xưa rất nhiều cây điên điên (bông điên điên chế biến được nhiều món và ăn rất ngon). Cách giải thích thứ hai này có vẻ như “bác học” hơn. Điều có thể nói ở đây là, cách giải thích địa danh Mương Củi và Xà No nêu trên đã có những chi tiết mang “tính tự sự” nhưng chúng không chuyển hóa thành truyện được. Tiến thêm một bước, Sự tích địa danh Đầu Sấu, Cái Da, Cái Răng là truyện cổ tích sinh hoạt hẳn hoi, với các chi tiết khác thường (một đặc trưng của truyện cổ tích nói chung). Trên cái nền hiện thực tác giả dân gian đã hư cấu để câu chuyện trở nên lung linh. Đi qua thế giới nghệ thuật lung linh ấy ta bắt gặp một cái nhìn xác thực mà thấm đẫm tình người./.